TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 22 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 27 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 67/2020/TLST-VHNGĐ ngày 14/01/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Nguyễn Thu N, sinh ngày 29/6/1977; ĐKHKTT: Căn hộ X - Khu đô thị mới DN, phường DN, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

+ Anh Vũ Huy T, sinh ngày 11/10/1965; ĐKHKTT: Xóm 3, thị trấn VT, huyện LN, tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Chị Nguyễn Thu N và anh Vũ Huy T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HBT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam ngày 05/02/2002 do hai bên tự nguyện nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống do bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng không còn mặc dù gia đình, người thân hai bên giúp vợ chồng hòa giải nhưng không thể đoàn tụ hòa thuận, hai bên thống nhất thuận tình ly hôn. Anh chị đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do vậy, theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình thì việc chị Nga, anh Tâm thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Minh N1, sinh ngày 29/6/2002 và Vũ Thái S, sinh ngày 24/5/2010. Hai bên thống nhất, chị N là người trực

tiếp nuôi dưỡng cả 2 cháu N1 và cháu S, đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N số tiền 10.000.000 đồng/tháng/02 con kể từ tháng 02 năm 2020 cho đến khi có sự thay đổi khác.

Xét thấy sự thỏa thuận này là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thu N và anh Vũ Huy T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thu N tự nguyện nộp 150.000 đồng, anh Vũ Huy T tự nguyện nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu N và anh Vũ Huy T (Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2002 Quyển số 04 ngày 05/02/2002 của Ủy ban nhân dân phường HBT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam không còn giá trị).

- Về con chung: Chị Nguyễn Thu N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là Vũ Minh N1, sinh ngày 29/6/2002 và Vũ Thái S, sinh ngày 24/5/2010 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N số tiền 10.000.000 đồng/tháng/02 con kể từ tháng 02 năm 2020 cho đến khi có sự thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thu N và anh Vũ Huy T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thu N tự nguyện nộp 150.000 đồng, anh Vũ Huy T tự nguyện nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình. Được trừ số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình đã nộp theo các Biên lai thu tiền số

0008687 và 0008688 ngày 14/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân phường HBT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Ánh